

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính
của Bảo hiểm xã hội Việt Nam năm 2025**

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-BTC ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2025 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 391/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-BHXH ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về quy chế kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính của Bảo hiểm xã hội Việt Nam năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố/khu vực chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Giám đốc;
- Các Phó Giám đốc;
- Công TTĐT BHXH VN;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Hùng Sơn

KẾ HOẠCH**Kiểm soát thủ tục hành chính của Bảo hiểm xã hội Việt Nam năm 2025**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXH ngày tháng năm 2025
của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

1.1. Đẩy mạnh công tác rà soát, tái cấu trúc quy trình, TTHC, dịch vụ công (DVC) trực tuyến; cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ TTHC, giảm phiền hà, chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng văn bản hướng dẫn quy trình nghiệp vụ, thực hiện TTHC; rà soát, tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền chức năng nhiệm vụ cho BHXH khu vực, cấp huyện (liên huyện) theo tổ chức mới sau khi sắp xếp; đơn giản hóa quy trình, TTHC nội bộ trong hệ thống BHXH, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC. Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp DVC không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng DVC trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp, phấn đấu cung cấp 100% DVC trực tuyến toàn trình.

1.2. Cải cách TTHC một cách thực chất, gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số, số hóa hồ sơ, liên thông dữ liệu, tái sử dụng dữ liệu dùng chung theo Đề án 06; hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, đổi mới từ tư duy đến hành động; áp dụng khoa học công nghệ, phương pháp tiên tiến, sáng kiến, sáng tạo được công nhận đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

1.3. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu; nêu cao tinh thần chủ động trong thực hiện nhiệm vụ của viên chức, người lao động trong hệ thống BHXH.

2. Yêu cầu

2.1. Nêu cao vai trò, tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị, nỗ lực, hành động của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, Giám đốc BHXH các khu vực sau sắp xếp trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, dành nguồn lực để triển khai. Xác định kết quả triển khai Kế hoạch này là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC của đơn vị năm 2025.

2.2. Các đơn vị tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC; phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan BHXH. Trong quá trình sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy cần đảm bảo việc tiếp nhận và giải quyết TTHC không bị gián đoạn, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân và doanh nghiệp.

2.3. Các Hệ thống thông tin của BHXH Việt Nam có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối và liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và/hoặc Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia hoặc các nền tảng khác theo quy định. Thông tin của người dân, doanh nghiệp được số hóa và lưu trữ tại các Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, CSDL chuyên ngành, đã được chia sẻ với cơ quan BHXH thì không phải khai báo, cung cấp lại khi thực hiện DVC trực tuyến.

2.4. Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH các khu vực xác định rõ trách nhiệm và chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch này, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị và BHXH địa phương, kịp thời phản ánh những phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để BHXH Việt Nam tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính.

2.5. Kịp thời công khai; cập nhật TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế vào CSDL Quốc gia về TTHC, Cổng thông tin điện tử BHXH Việt Nam và Cổng thông tin điện tử BHXH khu vực; niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận hồ sơ của BHXH khu vực, BHXH cấp huyện.

2.6. Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị (PAKN) của người dân, doanh nghiệp; tăng cường đối thoại, giải quyết dứt điểm những vướng mắc, khó khăn và thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; nâng cao chất lượng trong thực hiện công tác giải quyết TTHC.

2.7. Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, sự tham gia của các cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống BHXH; các cấp, các ngành, chuyên gia, nhà khoa học, người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác truyền thông tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng văn bản và chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử gắn với kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, cung cấp DVC. Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo yêu cầu đề cương sáp nhập, cơ cấu tổ chức, bộ máy theo hướng khu vực, liên huyện.

2. Rà soát, tái cấu trúc các TTHC, DVC trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết và thực hiện phương án đơn giản hóa TTHC.

3. Đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thường xuyên và theo yêu cầu thực tiễn các nội dung kiểm soát TTHC: ⁽¹⁾Công bố, công khai TTHC và cập nhật TTHC vào CSDL quốc gia về TTHC; ⁽²⁾Tiếp nhận, chuyển xử lý, cập nhật, theo dõi kết quả giải quyết PAKN về quy định hành chính của tổ chức, cá nhân; ⁽³⁾Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC; ⁽⁴⁾Công tác kiểm tra, hướng dẫn công tác kiểm soát TTHC; ⁽⁵⁾Ứng dụng CNTT trong thực hiện kiểm soát TTHC; ⁽⁶⁾Công tác truyền thông; ⁽⁷⁾Báo cáo công tác kiểm soát TTHC.

(Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam là đơn vị đầu mối hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bảo hiểm xã hội các khu vực trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Bảo hiểm xã hội khu vực căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo kết quả gửi Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo định kỳ quý. Năm 2025: báo cáo quý I đã thực hiện; báo cáo quý II chậm nhất đến ngày 15/6/2025; báo cáo quý III chậm nhất đến ngày 14/9/2025; báo cáo năm 2025 chậm nhất đến ngày 14/12/2025 để kịp thời tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính; thực hiện báo cáo đột xuất, phát sinh theo yêu cầu nhiệm vụ.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định và được đảm bảo từ nguồn kinh phí chi quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp năm 2025 được Bảo hiểm xã hội Việt Nam giao cho các đơn vị (nếu có)/.